

Số: 246/2026/QĐST-HNGĐ

Đồng Nai, ngày 28 tháng 4 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 - ĐỒNG NAI

Căn cứ các Điều 212, 213, 361 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
Căn cứ các điều 55, 58 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;
Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;
Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 586/2026/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 4 năm 2026 về việc “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn*”, gồm những người tham gia tố tụng sau:

Người yêu cầu:

- Ông **Huỳnh Quang M**, sinh năm 1998
Số CCCD: 075098020811; Ngày cấp: 29/3/2024
Địa chỉ: 1 Tổ F, Ấp A, xã P, tỉnh Đồng Nai
- Bà **Nguyễn Thị Hồng T**, sinh năm 1993
Số CCCD: 075195007106; Ngày cấp: 29/6/2021
Địa chỉ: Tổ E, Ấp A, xã P, tỉnh Đồng Nai

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Huỳnh Quang M và bà Nguyễn Thị Hồng T tự nguyện tìm hiểu và chung sống với nhau, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã P, huyện L, tỉnh Đồng Nai (nay là xã P, tỉnh Đồng Nai) và đã được cấp giấy chứng nhận kết hôn số 04/2025, ngày 14/02/2025 theo quy định nên được công nhận là hôn nhân hợp pháp.

Quá trình chung sống, ông, bà bất đồng quan điểm nên thường xảy ra mâu thuẫn, hôn nhân không hạnh phúc nên ông bà thống nhất yêu cầu Tòa án công nhận việc thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Ông Huỳnh Quang M và bà Nguyễn Thị Hồng T khai không có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

[3] Về tài sản chung, nợ chung: Các đương khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

[4] Về lệ phí: Ông Huỳnh Quang M1 bà Nguyễn Thị Hồng T chịu lệ phí việc dân sự theo quy định.

Ngày 20 tháng 4 năm 2025, Tòa án nhân dân Khu vực 2 – Đồng Nai đã tiến hành hòa giải đoàn tụ đối với ông Huỳnh Quang M1 bà Nguyễn Thị Hồng T nhưng không thành; Các đương sự thống nhất thuận tình ly hôn và đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ các vấn đề liên quan.

Thỏa thuận của các đương sự ghi nhận tại biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 20 tháng 4 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Ông Huỳnh Quang M và bà Nguyễn Thị Hồng T thuận tình ly hôn.

1.2. Về con chung: Các đương sự khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

1.3. Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông Huỳnh Quang M và bà Nguyễn Thị Hồng T mỗi người phải chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng) tiền lệ phí dân sự sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng lệ phí đã nộp theo Biên lai thu tiền số 0007344 ngày 01/4/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai. Ông Huỳnh Quang M và bà Nguyễn Thị Hồng T đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- UBND xã Phước Thái;
- Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai;
- Lưu hs.

THẨM PHÁN

Phạm Vũ Ngọc Hiệp